

Số: .../KH-THPT-LT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2024

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT LINH TRUNG
GIAI ĐOẠN 2024 – 2028

I. SƠ LƯỢC QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Trường THPT Linh Trung được Quyết định thành lập từ năm 2018, đây là một trong những công trình trường học được xây dựng nhân NĂM GIÁO DỤC của thành phố Hồ Chí Minh.

Trường tọa lạc tại địa chỉ số 5 Đường 16, phường Linh Trung, quận Thủ Đức. Với diện tích 17.700m², trường có đủ các khối công trình cơ bản phục vụ cho việc giảng dạy, vui chơi, sinh hoạt tập thể. Sau hơn 2 năm xây dựng, trường đã từng bước phát triển, trưởng thành cả về đội ngũ giảng dạy và chất lượng sinh hoạt, học tập của học sinh.

Quá trình phát triển của trường có thể chia làm 3 giai đoạn sau:

- Giai đoạn xây dựng và củng cố (từ năm học 2018 – 2019 đến 2019 – 2020).

Là giai đoạn khởi đầu nên gặp rất nhiều khó khăn, đội ngũ giáo viên đa số trẻ, mới ra trường còn thiếu nhiều kinh nghiệm; lứa học sinh đầu tiên chưa quen nề nếp; cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu giảng dạy.

Tuy nhiên ngay trong năm học đầu tiên, trong dịp Khai giảng năm học 2018 – 2019, trường vinh dự đón tiếp Bà Nguyễn Thị Quyết Tâm, nguyên Phó bí thư, nguyên Chủ tịch Hội đồng Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đến dự Lễ và đánh trống khai trường. Đây là động lực lớn giúp đội ngũ sư phạm non trẻ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý lo cho đơn vị.

- Giai đoạn ổn định và phát triển (từ năm học 2020 – 2021 đến 2021 – 2023)

Được sự giúp sức của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, trường sẽ cố gắng khắc phục những hạn chế về chuyên môn; sẽ nỗ lực vượt qua những khó khăn chủ quan và khách quan, nâng dần chất lượng giáo dục và đào tạo.

Trong giai đoạn này trường xây dựng đội ngũ giáo viên đã có nhiều trưởng thành trong nghề nghiệp, tích lũy kinh nghiệm và tích cực đóng góp cho sự nghiệp phát triển chung của trường. Uy tín của trường sẽ dần được củng cố qua kết quả giáo dục

Tỷ lệ tốt nghiệp trong giai đoạn phấn đấu bằng trung bình của Thành phố.

- Giai đoạn từ năm học 2024 - 2028 trở đi

Trong giai đoạn này chất lượng giáo dục đã đi vào ổn định, đội ngũ giảng dạy vẫn tập trung lo cho chuyên môn, kết quả tốt nghiệp phần đầu duy trì ở tỷ lệ cao. Điều này thể hiện sự vững vàng trong chuyên môn, ý thức tự giác trong công việc của đa số giáo viên và công nhân viên nhà trường. Tuy nhiên đây cũng là giai đoạn trường gặp những khó khăn bất cập, phát sinh từ nguyên nhân chủ quan, nhưng chậm giải quyết nên ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm của một đội ngũ giáo viên của trường.

Nhìn chung, trải qua 2 năm hoạt động, tuy có những trắc trở, nhưng sự phát triển ổn định của trường THPT Linh Trung đã khẳng định lòng yêu nghề, yêu học sinh; ý thức tự giác, lòng tự trọng trong nghề nghiệp và tinh thần tự lực vượt khó vì cái chung vì sự nghiệp giáo dục của đội ngũ sư phạm nhà trường. Đây là một trong những tiềm năng sẽ giúp cho trường tăng tốc và phát triển trong giai đoạn sau.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

1. Vị trí của trường hiện nay trong khu vực và trong hệ thống các trường THPT Thành phố HCM

Trường THPT Linh Trung là một trong những trường trẻ trong khu vực quận Thủ Đức hiện nay. So với Quận trường phát triển sau và chất lượng thấp hơn Thủ Đức, Nguyễn Hữu Huân và Tam Phú. Đầu vào của trường áp dụng hình thức tuyển sinh xét tuyển theo khu vực đứng sau THPT Nguyễn Hữu Huân, THPT Thủ Đức và THPT Tam Phú.

So với thành phố, tuy là trường trẻ, nhưng chất lượng giáo dục ở mức khá. Tuy nhiên thành tích về các hoạt động chuyên môn, phong trào còn ở mức khiêm tốn.

Uy tín của trường được dần củng cố trong những năm gần đây, song so với các trường có bề dày giáo dục Nguyễn Hữu Huân, Thủ Đức, Tam Phú, Hiệp Bình, Đào Sơn Tây thì mức độ tin tưởng của CMHS chưa cao; chú ý đáp ứng cho các gia đình các phường lân cận trường.

2. Chất lượng đào tạo những năm qua

Từ năm 2018 đến nay, chất lượng đào tạo đã ổn định và có chiều hướng tiến triển:

- Tỷ lệ học sinh Giỏi ở mức 25.5%, Khá 44.3% bình quân trong 2 năm gần đây

Phong trào đào tạo Học sinh Giỏi được đầu tư lâu dài và có kế hoạch cụ thể. Việc giảng dạy theo định hướng vào Đại học chưa đầu tư bài bản.

3. Điều kiện giảng dạy học tập

Cơ bản CSVC đáp ứng tối thiểu nhu cầu giảng dạy; các phòng thí nghiệm, phòng chức năng tương đối đủ đảm bảo hoạt động ở mức bình thường.

Số phòng: 55 –đáp ứng nhu cầu dạy 2 buổi/ngày so với số lớp. Sĩ số học sinh 45 em/lớp.

Phương tiện giảng dạy còn thiếu. Số máy chiếu phục vụ cho giảng dạy ít. Điều kiện ứng dụng công nghệ TT trong hoạt động dạy học còn hạn chế.

4. Thực trạng đội ngũ giảng dạy

Cơ cấu bộ môn: đáp ứng đủ yêu cầu giảng dạy. Các môn còn thiếu GV: Tiếng anh, Tin học, Công nghệ. Số giáo viên có trình độ thạc sĩ: 13

Cơ cấu tuổi nghề:

- Từ 15 năm trở lên: 6.9% (4 người)
- Từ 10 năm đến 15 năm: 25.86% (15 người)
- Dưới 10 năm: 67.24% (39 người)

Cơ cấu nguồn đào tạo:

- Đại học Sư phạm TPHCM: 56 người
- Đại học khác: 02 người, trong đó chuyên ngành sư phạm: 02 người

5. Chất lượng đầu vào

Địa bàn phân bố: Các phường lân cận trường, bán kính 3 km – 5 km

Đánh giá năng lực học tập: Trung bình (điểm đầu vào bình quân 23 điểm).

Đánh giá năng lực tư duy: đa số chưa quen với phương pháp tư duy trong học tập.

Tương quan khu vực: trình độ dân trí thấp so với địa bàn các trường khác trong Quận.

Dân nhập cư nhiều.

Quan tâm của PH: đa số có ý thức quan tâm đến việc học và hạnh kiểm con em. Do thu nhập mức trung bình – thấp, nên hiệu quả việc quan tâm thấp. Mức độ tin tưởng của PH chưa cao.

III. PHÂN TÍCH MẶT MẠNH, MẶT YẾU, THỜI CƠ VÀ THỬ THÁCH

1. Mặt mạnh

Con người:

- Giáo viên đủ
- Độ chín về nghề nghiệp
- Có tinh thần trách nhiệm yêu nghề, thương yêu học sinh
- Lực lượng gián tiếp có trình độ, có thể đáp ứng được yêu cầu phát triển

Cơ chế:

- Bộ máy quản lý đủ về nhân sự, đảm nhận được công việc.
- Cơ chế vận hành rõ ràng
- Cơ sở vật chất tạm đáp ứng yêu cầu giảng dạy

2. Mặt yếu

Con người:

- Tính cá nhân, bảo thủ cao. Khả năng làm việc nhóm yếu.
- Tính năng động không cao, còn e ngại đổi mới.
- Chưa tích cực nâng cao tay nghề, giảng dạy theo lối mòn, khả năng tiếp cận công nghệ mới thấp.
- Thiếu niềm tin, không có niềm tự hào về đơn vị

Cơ chế:

- Tính chuyên nghiệp trong quản lý chưa cao. Xử lý công việc còn thiếu tính khoa học. Chế độ thông tin trong đơn vị chưa hoàn thiện.
- Hệ thống giá trị truyền thống của tập thể chưa xây dựng
- Cơ sở vật chất nghèo nàn, thiếu những điều kiện cơ bản để nâng cao chất lượng giảng dạy

3. Thời cơ

- Quyền tự chủ của đơn vị
- Môi trường bên trong đang có chuyển biến tốt
- Điều kiện phát triển, nguồn lực bên ngoài đang có xu thế thuận lợi cho việc tiếp cận và khai thác

4. Thử thách

- Sự phát triển của các đơn vị xung quanh
- Yêu cầu của HS và CMHS trong giai đoạn hiện nay
- Mâu thuẫn giữa yêu cầu phấn đấu cho sự phát triển và đời sống thực tế
- Mâu thuẫn giữa mục tiêu và năng lực

IV. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2024 – 2025

1. Tầm nhìn

Đến 2025 phấn đấu là một ngôi trường có uy tín trong khu vực. Có chất lượng đào tạo cao. Có môi trường học tập và rèn luyện mang tính nhân văn và hiện đại

2. Sứ mệnh

Đào tạo học sinh có đủ trình độ về kiến thức; có năng lực tư duy sáng tạo, năng động; có khả năng thích ứng trong cuộc sống.

3. Các giải pháp chiến lược trong giai đoạn 2025 – 2028

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ

Nâng cao chất lượng đội ngũ quản lý: trình độ, phương pháp quản lý, hiệu quả.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng dạy: năng lực giảng dạy và trình độ chuyên môn.

CẢI TẠO NÂNG CẤP CSVC, TRANG THIẾT BỊ

Tu bổ, cải tạo CSVC hiện có, tiến tới đáp ứng việc học 2 buổi/ngày thực chất.

Trang bị thiết bị, dụng cụ giảng dạy đáp ứng cho việc đổi mới.

HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC ĐÁP ỨNG CHO KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

Huy động các nguồn lực tự có.

Huy động các nguồn lực từ CMHS và bên ngoài.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN VÀ MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Giai đoạn 1: 2024 – 2025 (1 năm học)

- Triển khai, quán triệt tinh thần của Chiến lược phát triển đến từng CB-GV-NV và CMHS nhà trường.
- Đội ngũ quản lý: cải tiến công tác quản lý, tin học hóa 80% lượng công việc, đổi mới phương pháp quản lý.
- Đội ngũ giáo viên: đánh giá lại tình hình đội ngũ. Giải quyết dứt điểm các trường hợp yếu – kém. Định hình đội ngũ GV chủ lực.
- Chất lượng học sinh: Xây dựng nề nếp, tác phong và phong cách học. Thực hiện bước một kế hoạch “lớp chọn”.
- Cơ sở vật chất: cuối năm học trang bị 1/3 số phòng có đủ phương tiện trình chiếu phục vụ giảng dạy.
- *Yêu cầu chỉ tiêu: duy trì tỷ lệ TN từ bằng đến cao hơn TP. Phần đầu nâng từ 10 – 15% học sinh đầu DH-CD*

2. Giai đoạn 2: 2025 -2026 (2 năm học)

- Đánh giá và hiệu chỉnh chiến lược
- Đội ngũ quản lý: tiếp tục cải tiến công tác quản lý, hoàn thiện quy trình công việc cho từng cá nhân, bộ phận trong đơn vị.
- Đội ngũ giáo viên: củng cố đội ngũ GV dạy các lớp chọn. Đảm bảo 80% số GV thực hiện cải tiến công tác giảng dạy và quản lý học sinh. Phần đầu không còn GV yếu kém trong quản lý lớp.
- Chất lượng học sinh: tiếp tục nâng chất lượng học sinh thông qua việc sàng lọc, đánh giá định kỳ. Phần đầu đảm bảo 100% lớp học tập và sinh hoạt 2 buổi ngày /tuần
- Cơ sở vật chất: Trang bị 100% phòng học đủ điều kiện để tổ chức các hình thức học tập, sinh hoạt lớp theo phương pháp mới
- *Yêu cầu: Tỷ lệ đầu TN ở mức cao, tỷ lệ DH-CD từ 30 – 35% (2020 -2021), 30 – 35% (2021-2022)*

3. Giai đoạn 3: 2026 – 2028 (3 năm học)

- Tiếp tục đánh giá và hiệu chỉnh chiến lược
 - Đội ngũ quản lý: hoàn thiện quy trình quản lý.
 - Đội ngũ giáo viên: kiện toàn đội ngũ. Chú trọng đội ngũ GV trẻ, đáp ứng yêu cầu tình hình trường trong giai đoạn mới.
 - Chất lượng học sinh: nâng chất lượng học sinh đủ điều kiện thi ĐH-CĐ
 - Cơ sở vật chất: Duy trì, tu bổ CSVC, đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo từng dạng
- * Yêu cầu: tỷ lệ TN 100%, nâng tỷ lệ vào ĐH 40%*

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình 1: đầu tư nâng cao chất lượng đội ngũ

- Phân công thực hiện: Phó HT chuyên môn và TTCM
- Mục tiêu chương trình: nâng chất lượng giảng dạy của giáo viên, tập trung vào 2 vấn đề:
 - + năng lực truyền đạt
 - + trình độ chuyên môn
- Trong năng lực truyền đạt lấy việc đổi mới phương pháp giảng dạy làm trọng điểm. Đổi mới phương pháp phải đi liền với đảm bảo hiệu quả.
- Trong trình độ chuyên môn lấy việc nâng cao kiến thức bộ môn, am hiểu sâu sắc chương trình giảng dạy làm trọng điểm.
- Các yêu cầu chương trình:
 - + Cuối giai đoạn 100% giáo viên có khả năng sử dụng công nghệ thông tin, khai thác được thông tin trong quá trình giảng dạy.
 - + Không còn giáo viên xếp loại yếu, kém về chuyên môn.

2. Chương trình 2: cải tiến, đổi mới công tác quản lý

- Phân công thực hiện: Hiệu trưởng và Ban chỉ đạo
- Mục tiêu chương trình: nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tập trung vào 2 lĩnh vực:
 - + năng lực quản lý của Ban Giám hiệu
 - + năng lực quản lý chuyên môn của TTCM
- Đối với Ban Giám hiệu: trọng điểm là xây dựng phong cách quản lý khoa học, chuyên nghiệp và hiệu quả.
- Đối với TTCM: trọng điểm là năng lực xử lý và giải quyết tốt các vấn đề chuyên môn và tính chủ động trong quản lý tổ.
- Các yêu cầu chương trình:
 - + Cuối giai đoạn: tin học hoá công tác quản lý, hoàn thiện quy trình công việc cho từng mảng hoạt động.

- + 100% cán bộ quản lý từ cấp tổ trở lên có khả năng sử dụng tin học để xử lý thông tin trong quá trình quản lý
- + Không còn tổ yếu - kém

3. Chương trình 3: xây dựng môi trường giáo dục thân thiện

- Phân công thực hiện: Phó HT phụ trách học sinh và GVCN
- Mục tiêu chương trình: đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, góp phần hình thành nhân cách và kỹ năng sống cho học sinh. Tập trung cả 2 mảng:
 - + Môi trường vật chất: đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, sạch sẽ, văn minh
 - + Môi trường tinh thần: đảm bảo tính mô phạm trong mọi hoạt động
- Các yêu cầu chương trình:
 - + Định hình các hoạt động ngoại khoá, xây dựng một số hoạt động có tính truyền thống.
 - + Xây dựng hệ thống nội dung giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

4. Chương trình 4: xây dựng, tu bổ CSVC

- Phân công thực hiện: HT và bộ phận phụ trách CSVC
- Mục tiêu chương trình: tập trung trang bị các phương tiện dạy học, đảm bảo cho yêu cầu đổi mới. Làm tốt cả 2 nhiệm vụ: chống xuống cấp và trang bị mới đạt hiệu quả.
- Yêu cầu chương trình:
 - + Quản lý tốt cơ sở vật chất hiện có, khai thác hết tiềm năng
 - + Đảm bảo điều kiện cho việc giảng dạy, học tập và sinh hoạt của học sinh.

Tổ chức thực hiện

Bước 1: Triển khai trong đơn vị. Xây dựng lực lượng phụ trách các chương trình (cuối HK2-2023-2024).

Bước 2: Xây dựng và duyệt kế hoạch thực hiện 4 chương trình chính (tiến hành trong HK1 – NH: 2024- 2025.

Bước 3: Triển khai thực hiện và kiểm tra đánh giá.

Bước 4: Điều chỉnh và hoàn thiện kế hoạch theo từng giai đoạn.

VII. KẾT LUẬN

Xây dựng kế hoạch CLPT có ý nghĩa quan trọng đối với việc phát triển của đơn vị. Đây là cơ sở để mọi hoạt động của nhà trường đi theo mục tiêu chung, mọi đầu tư nhằm mục đích cụ thể. Quá trình thực hiện kế hoạch CLPT đòi hỏi phải kiên trì, thường xuyên rà soát, đánh giá và khai thác hết các nguồn lực.

Thực hiện kế hoạch CLPT là công việc của toàn đơn vị, từ cán bộ quản lý, đến giáo viên, nhân viên đều có vai trò đóng góp vào sự thành công chung. Với tinh thần vượt khó – truyền thống của trường – tập thể sư phạm trường THPT Linh Trung quyết tâm thực hiện thành công kế hoạch 5 năm đã đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng KĐCL Sở;
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Hiếu